



tesa® 4900

Thông tin Sản phẩm



Băng keo acrylic không lớp nền

Product Description

tesa® 4900 bao gồm keo acrylic tinh khiết trong suốt. Keo trong suốt, chống lão hóa và độ dính ban đầu cao. tesa® 4900 cũng chịu được nhiệt độ cao.

Đặc trưng

*Keo trong suốt, chống lão hóa và độ dính ban đầu cao.

*tesa® 4900 chịu được nhiệt độ cao.

Ứng dụng

- Nối giấy và bản film, đặc biệt để nối cuộn
- Dán màn hình và áp phích

Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

Cấu tạo sản phẩm

- | | | | |
|----------------------------|----------|--------------------------|---------------------|
| • Backing | không | • Màu lớp lót | nâu |
| • Loại keo | acrylic | • Định lượng của lớp lót | 80 g/m ² |
| • Vật liệu lớp lót (liner) | glassine | • Độ dày lớp lót | 71 µm |
| • Độ dày | 50 µm | | |

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

- | | | | |
|---------------------------------|------------|---------------------------------|------------|
| • Chịu nhiệt trong dài hạn | 80 °C | • Kháng lực kéo trượt tĩnh 40°C | trung bình |
| • Chịu nhiệt trong ngắn hạn | 200 °C | • Khả năng chống lão hóa (UV) | rất tốt |
| • Kháng chất làm mềm | trung bình | • Khả năng chống ẩm | tốt |
| • Kháng hóa chất | rất tốt | • Độ dính ban đầu | rất tốt |
| • Kháng lực kéo trượt tĩnh 23°C | trung bình | | |



tesa[®] 4900

Thông tin Sản phẩm

Độ bám dính

• ABS (ban đầu)	2.9 N/cm	• PET (sau 14 ngày)	3.7 N/cm
• ABS (sau 14 ngày)	4.6 N/cm	• PP (ban đầu)	1.3 N/cm
• nhôm (ban đầu)	2.7 N/cm	• PP (sau 14 ngày)	2.6 N/cm
• nhôm (sau 14 ngày)	3.1 N/cm	• PS (ban đầu)	3.1 N/cm
• PC (ban đầu)	3.1 N/cm	• PS (sau 14 ngày)	3.8 N/cm
• PC (sau 14 ngày)	5 N/cm	• PVC (ban đầu)	2.7 N/cm
• PE (ban đầu)	0.8 N/cm	• PVC (sau 14 ngày)	5.6 N/cm
• PE (sau 14 ngày)	1 N/cm	• thép (ban đầu)	3.4 N/cm
• PET (ban đầu)	2.4 N/cm	• thép (sau 14 ngày)	3.8 N/cm

Disclaimer

sản phẩm của tesa@ được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=04900>